

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TS
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2018/HSST
Ngày 24 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Giáp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thái Hưng, cán bộ hưu phườg T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;
2. Bà Nguyễn Thị Quý Anh, Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, cán bộ Toà án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở toà án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thị xã TS mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2018/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2018/ĐXX-HSST ngày 07 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1981; Giới tính N;

Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Xóm D, xã Ph, huyện G, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn phổ thông: 9/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1959, đã chết và bà Trần Thị C, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1986, công nhân và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963, đã chết.

HKTT: Thôn T, xã T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Đình Trà, sinh năm 1966 (em ruột nạn nhân)

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH Đăng K, Yên Viên, Gia Lâm, thành phố Hà Nội, do ông Nguyễn Đăng Hợp, Sinh năm 1978, Giám đốc công ty đại diện, vắng mặt;
 - Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956;
- Nơi cư trú: Xóm Chợ, xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, có mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản Cáo trạng số: 147/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Nguyễn Văn N, sinh năm 1981 trú tại Xóm D, xã Ph, huyện G, thành phố Hà Nội có giấy phép lái xe hạng FC, là lái xe của công ty TNHH Đăng Khoa, Yên Viên, thành phố Hà Nội từ tháng 11/2016. Khoảng 9h30 phút ngày 23/01/2018 N điều khiển xe ô tô tải BKS: 29C-909.09 đi từ công ty TNHH Đăng Khoa trên đường tỉnh lộ 295B theo hướng từ Hà Nội về Bắc Ninh để trả hàng tại khu công nghiệp Vsip thuộc xã Phù Chẩn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Khi N điều khiển xe đến ngã ba giao nhau giữa đường tỉnh lộ 295B với đường tỉnh lộ 277, N bật xi nhan bên phải để xin đường rẽ vào đường tỉnh lộ 277. Do không quan sát tổng thể để đảm bảo an toàn khi chuyển hướng, nên N đã không phát hiện được phía trước bên phải xe N có 01 xe máy điện do bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1963, HKTT: Thôn T, xã T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đang đi về phía đầu xe N. Vì vậy, góc bên phải đầu xe ô tô N điều khiển đã đâm vào phía sau góc bên trái xe máy điện nhãn hiệu Giant bà Tâm điều khiển làm xe máy điện đổ nằm nghiêng dưới gầm đầu xe ô tô và bà Tâm nằm ngửa trong gầm xe đoạn hai cầu của bánh phía sau bên phải xe N điều khiển, đầu bà Tâm hướng về tỉnh lộ 295B, chân hướng về tỉnh lộ 277. Thấy vậy, N gọi xe taxi đưa bà Tâm vào Bệnh viện đa khoa thị xã TS cấp cứu rồi đến Công an thị xã TS đầu thú khai báo toàn bộ sự việc. Do vết thương quá nặng, nên bà Tâm đã tử vong tại Bệnh viện.

Khám nghiệm hiện trường vụ án đã xác định: Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã ba giao nhau giữa tỉnh lộ 295B và tỉnh lộ 277 thuộc khu vực Trần Phú, phường Đông Ngàn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh: Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, chiều hướng Hà Nội-Bắc Ninh của đường tỉnh lộ 295B rộng 11,8m; Đường 277 có dải phân cách cứng ở giữa đường thành hai chiều riêng biệt; Chiều đường 295B đi xã Phù Chẩn rộng 10,3m, khoảng mở giao nhau giữa TL295B và TL277 là 58m.

Chiều hướng phải, trái của đường TL 295B tính theo hướng Hà Nội-Bắc Ninh; Chiều hướng phải, trái của TL 277 tính theo chiều TL295B đi Phù Chẩn; Vị trí tương quan giữa các phương tiện, dấu vết và điểm móc được đo theo phương pháp song song với mép đường; Xác định điểm móc và một trong các mép đường làm chuẩn:

Vị trí số (1) là xe ô tô BKS 29C-909.09 đỗ trên đường tỉnh lộ 277, đầu xe hướng về Đền Đô, đuôi xe hướng về tỉnh lộ 295B. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường 7m, cách mốc 1,28m; Tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường 2,4m và cách mốc về phía Hà Nội 0,9m.

Vị trí số (2) là xe đạp điện nằm đổ nghiêng bên phải trên đường tỉnh lộ 277 và dưới gầm đầu xe ô tô. Đầu xe hướng về phía Đền Đô, đuôi xe hướng về phía tỉnh lộ 295B; tâm trục bánh trước cách mép đường 7,8m, tâm trục bánh sau cách mép đường 7,05m và cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô ở vị trí số (1) về phía Bắc Ninh là 1,2m;

Vị trí số (3) là đám dầu vết cày xước không liên tục dài 14,7m, rộng 0,5m trên đường TL 295B và đường TL 277 chiều hướng từ TL 295B đi Đền Đô. Điểm đầu cách mép đường 1,35m và cách tâm trục bánh xe sau bên phải của xe ô tô ở vị trí số (1) về phía Hà Nội là 2,5m; điểm cuối là khung kim loại gắn với giỏ xe của xe máy điện;

Vị trí số (4) là vết bám dính chất màu đen dài 3,25m, rộng 0,2m trên đường TL 277 chiều hướng TL 295B đi Đền Đô, điểm đầu cách mép đường 0,15m và cách điểm đầu vết số (3) về phía Bắc Ninh là 0,7m, điểm cuối là bánh xe sau phía bên ngoài xe ô tô ở vị trí số (1)

Vị trí số (5) là vết bám dính chất màu đen dài 1,4m, rộng 0,2m trên đường TL 277 chiều hướng TL 295B đi Đền Đô, điểm đầu cách mép đường 1,1m và cách đầu vết số (4) về phía Bắc Ninh là 1,6m, điểm cuối là bánh xe sau phía bên trong của đầu bánh bên phải xe ô tô ở vị trí số (1);

Vị trí số (6) là vết bám dính chất màu đen dài 0,75m, rộng 0,2m trên đường TL 277 chiều hướng TL 295B đi Đền Đô. Điểm đầu cách mép đường 0,35m và cách đầu vết số (5) về phía Bắc Ninh là 1,65m, điểm cuối là bánh xe sau phía bên trong của đầu bánh bên trái xe ô tô ở vị trí số (1);

Vị trí số (7) là vết bám dính chất màu đen dài 1,4m, rộng 0,2m trên đường TL 277 chiều hướng TL 295B đi Đền Đô. Điểm đầu cách mép đường 0,25m và cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô ở vị trí số (1) về phía Hà Nội là 3,1m, điểm cuối là bánh xe sau phía ngoài bên trái xe ô tô ở vị trí số (1);

Vị trí số (8) là bãi dầu loang diện (0,5x1)m trên đường TL 277 và dưới gầm xe ô tô ở vị trí số (1). Tâm cách mép đường 2,4m và cách tâm trục bánh xe trước bên trái xe ô tô ở vị trí số (1) về phía Hà Nội là 5,5m.

Vị trí số (9) là bãi máu diện (1,2x0,4)m trên đường TL 277 và dưới gầm xe ô tô ở vị trí số (1). Tâm cách mép đường 2,3m và cách tâm vết ở vị trí số (8) về phía Hà Nội là 0,9m.

Khám nghiệm phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn:

- Xe ô tô tải nhãn hiệu VIETTRUNG, BKS: 29C-909.09:

Mặt ngoài lớp trước bên phải có vết mài mòn cao su diện (27x4)cm, tâm vết này cách trục phía trước 53m;

Tại vị trí lớp bánh gi 2 bên phải phía trong có vết mài mòn cao su không liên tục diện (55x2)cm, tâm vết này cách trục bánh gi 2 bên trong 43 cm;

Mặt trong lớp trước bên phải có vết mài mòn cao su diện (7x7)cm;

Nắp chụp trục bánh trước bên phải có vết trà sát chùi sạch bụi diện (8x2)cm theo chiều hướng từ trước về sau. Tâm vết này cách mặt đất 50cm tại thời điểm khám nghiệm phương tiện;

Tại vị trí thanh giá đỡ kết nước số 04 tính từ ngoài vào trong có vết mài mòn sơn diện (1x03)cm, cách mặt đất 50cm, cách góc bên phải giá đỡ kết nước 17cm;

Hệ thống máy, phanh còn hoạt động bình thường.

- *Khám nghiệm xe máy điện nhãn hiệu GIANT:*

Đầu phanh tay bên phải có vết mài xước kim loại diện (1x05)cm;

Phần nắp cốp ắc quy bên phải có vết mài xước nhựa diện (7x3)cm. Tâm vết này cách mặt đất 23cm, cách trục bánh trước 70cm;

Ốp đỡ chân bung khỏi vị trí ban đầu về phía trên;

Vị trí yên xe bên phải có vết rách da hở lớp nhựa và lớp mút bên trong diện (15x5)cm. Tâm vết này cách mặt đất 60cm, cách trục bánh trước 105cm;

Mặt ngoài tay nắm, xách mặt ngoài bên phải có vết mài xước kim loại diện (5x0,5)cm. Tâm vết này cách mặt đất 59cm;

Khung xe phía sau bên phải có vết mài xước kim loại không liên tục diện (21x2)cm. Tâm vết này cách mặt đất 20 cm;

Tại vị trí ốp giữa khung xe phía sau bên phải và trục xe có vết mài xước kim loại liên tục diện (3x2,5)cm. Tâm vết này cách mặt đất 16cm, bung khỏi vị trí ban đầu với trục xe từ dưới lên trên;

Dây điện nguồn gắn cố định vào phía sau trục bánh xe bên phải bị bung khỏi vị trí ban đầu;

Nắp mô tơ điện phía sau bên phải vỡ lộ lớp dây đồng bên trong diện (4x3)cm;

Má ngoài lớp sau bên phải có vết mài mòn cao su liên tục diện (28x4)cm. Tâm vết này cách trục 18cm;

Tay phanh bên trái bị lệch khỏi vị trí ban đầu chiều hướng từ dưới lên trên;

Khung chắn bùn phía sau móp méo ốp sát vào bánh xe sau;

Bánh xe phía sau lệch khỏi vị trí ban đầu chiều hướng từ trái sang phải;

Khung xe phía sau bên trái móp méo chiều hướng từ ngoài vào trong;...

Hệ thống còi, đèn hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1963, HKTT: Thôn T, xã T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh: Mặt vùng đầu biến dạng theo chiều ngang; Vùng thái dương bên trái có vết thương rách da nằm ngang kích thước (3x0,5)cm, bờ mép nhám nhở; Toàn bộ nửa mặt bên trái từ vùng thái dương đến vùng cổ trái có nhiều vết xây xước da không liên tục kích thước (16x14)cm; Hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt, đồng tử giãn; Hai lỗ tai, hai lỗ mũi có máu chảy ra khi thay đổi tư thế; Nắn sờ thấy lạo xạo xương ở vùng đốt sống cổ; Thành ngực vững; Bụng trướng, vùng bụng không phát hiện tổn thương; Vùng thắt lưng bên trái, ngay sát mào chậu cách đường giữa phía sau 10cm có nhiều vết xây xước không liên tục diện (9x6)cm; Vùng lưng không phát hiện thấy tổn thương; Khung chậu vững; Vùng hông phải có nhiều vết xây xước không liên tục trên diện (9x7)cm; Mặt ngoài từ móm vai bên trái đến nửa trên cánh tay có diện bầm tụ máu không liên tục kích thước (17x11)cm...;

Mổ tử thi: phẫu thuật vùng đầu qua vết thương rách da vùng thái dương bên trái thấy tụ máu dưới da toàn bộ vùng thái dương đỉnh bên trái; Bong tróc tổ chức dưới da và máu trụ cơ thái dương bên trái; Vỡ lún xương hộp sọ vùng thái dương bên trái dạng phức tạp thành nhiều mảnh diện đo được (12x10)cm; qua vết vỡ xương hộp sọ thấy rách màng cứng bên trong, dập tổ chức bán cầu đại não.

Tại bản Kết luận pháp y số: 71/KLPY-PC54 ngày 30/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận: “Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1963 ở Thôn T, xã T, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não”.

Ngày 22/5/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã TS đã tiến hành định giá, kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu Giant đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại là 870.000 đồng;

Xe ô tô tải BKS: 29C-909.09 không bị hư hỏng gì.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận các tình tiết được mô tả trong bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS truy tố bị cáo là đúng với diễn biến của vụ án. Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Minh trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo có tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, Bà đã đại diện cho gia đình bị cáo trực tiếp bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại 200.000.0000 đồng. Đây là tiền của gia đình bị cáo N. Bà không có yêu cầu gì về việc đòi bị cáo N số tiền trên.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Văn N từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Xe 01 giấy phép lái xe số: 01011201142.

Trong phần tranh luận, bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN XÉT VỀ VỤ ÁN

1. Về tội danh: Hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 29C-909.09 chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người và tổng thiệt hại tài sản trị giá là 870.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn N đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã chứa đựng đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2. Về hình phạt:

Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác. Do vậy, chỉ bị xét xử ở điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với Bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ nó đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tạo ra nỗi kinh hoàng và làm ảnh hưởng xấu về mặt tâm lý và độ an toàn cho những người tham gia giao thông khi đi qua khu vực tai nạn. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo về hình sự và phải có một mức hình phạt đủ để giáo dục bị cáo phải tôn trọng tính mạng, tài sản của người khác, chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông và có tác dụng răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt; sau khi gây tai nạn, bị cáo đã chủ động gọi xe đưa người bị nạn đi cấp cứu; đến Cơ quan điều tra đầu thú; thăm viếng người bị nạn khi tử vong và tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại, được gia đình người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra thực sự ăn năn hối cải. Như vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình và không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo giám sát, giáo dục trong một thời gian nhất định cũng đủ để bị cáo trở thành công dân tốt.

3. Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án:

Sau khi gây tai nạn, bà Nguyễn Thị Minh đại diện gia đình Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại 200.000.000 đồng, đại diện gia đình người bị hại đã nhận số tiền trên và nhận lại

chiếc xe máy điện Giant là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Tâm là người bị hại trong vụ án. Gia đình anh Tâm không có yêu cầu gì về việc bồi thường. Do vậy, không cần đặt ra để giải quyết.

Đối với Chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Việt Trung, sơn màu vàng, BKS: 29C-909.09 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công ty TNHH Đăng Khoa, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội. Giám đốc công ty đã có đơn đề nghị xin lại chiếc xe nói trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã trả lại công ty TNHH Đăng Khoa chiếc xe nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật; Công ty TNHH Đăng Khoa không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự. Vì vậy, cũng không cần đặt ra để giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn N. Do không cấm bị cáo N hành nghề lái xe, nên cần trả lại bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Nguyễn Văn N 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/8/2018. Giao Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại Nguyễn Văn N 01 giấy phép lái xe số: 01011201142 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp cho bị cáo N ngày 10/12/2015, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày

tuyên án; đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người liên quan;
- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị xã TS;
- THA thị xã TS;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu HS,VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa